

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 4/1998/TT-NHNN1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 5 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 7/1998-NĐ-CP ngày 15/1/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước,

Để thực hiện Nghị định số 7/1998/NĐ-CP ngày 15/1/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Khuyến khích đầu tư trong nước, Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn cụ thể một số điểm về việc bảo lãnh, cho vay để sản xuất, thu mua hàng xuất khẩu và lãi suất cho vay các dự án đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu hoặc sản xuất nguyên vật liệu, phụ liệu trực tiếp làm hàng xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu quy định tại Điều 17, Điều 29 của Nghị định trên như sau:

1. Các Ngân hàng Thương mại quốc doanh, Ngân hàng Đầu tư và phát triển có trách nhiệm xem xét và đáp ứng đề nghị bảo lãnh, nhu cầu tín dụng xuất khẩu của cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu hoặc sản xuất nguyên liệu, phụ liệu trực tiếp làm hàng xuất khẩu, kể cả thu mua hàng xuất khẩu, cho vay đầu tư mở rộng cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu và ưu đãi về lãi suất cho vay đối với các dự án đầu tư sản xuất hàng xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu hoặc sản xuất nguyên vật liệu, phụ liệu trực tiếp làm hàng xuất khẩu, thay thế hàng nhập khẩu theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

2. Đối tượng được ưu tiên bảo lãnh, đáp ứng nhu cầu tín dụng xuất khẩu là các tổ chức, cá nhân được quy định tại Điều 3 Nghị định số 7/1998/NĐ-CP ngày 15/1/1998 của Chính phủ thực hiện việc sản xuất, thu mua hàng xuất khẩu bao gồm cả xuất khẩu trực tiếp và xuất khẩu qua uỷ thác (sau đây gọi tắt là cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu).

Đối tượng cho vay của tín dụng xuất khẩu bao gồm:

Giá trị vật tư hàng hoá trong các khâu dự trữ, lưu thông và các chi phí cấu thành giá mua hoặc giá thành sản phẩm.